**CÂU HỎI TẬP HUẤN CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN AN TOÀN TIÊM CHỦNG**

**VẮC XIN PHÒNG BỆNH COVID-19**

**SAU KHÓA (Thời gian 15 phút)**

|  |  |
| --- | --- |
| Họ tên:…………………………………. | Đơn vị công tác:……………………….. |
| Ngày tháng năm sinh:………………..... | Trình độ chuyên môn:…………………. |

**CÂU HỎI LƯỢNG GIÁ**

1. **Chọn Đúng/Sai.**
2. Trước khi hút vắc xin COVID-19 AstraZeneca để thực hiện tiêm chủng cần lắc kỹ lọ vắc xin cho dung dịch trong vắc xin đồng nhất.

|  |  |
| --- | --- |
| □ Đúng | □ Sai |

1. Tất cả vắc xin phòng bệnh COVID-19 đều dùng với liều 0,5ml, đường tiêm bắp

|  |  |
| --- | --- |
| □ Đúng | □ Sai |

1. Đối với vắc xin COVID-19 Comirnaty phải pha loãng bằng dung dịch NaCl 9‰ của bất kì hãng nào có cùng nồng độ.

|  |  |
| --- | --- |
| □ Đúng | □ Sai |

1. Tại điểm tiêm chủng vắc xin và dung dịch pha loãng luôn phải bảo quản ở nhiệt độ +2°C đến +8°C

|  |  |
| --- | --- |
| □ Đúng | □ Sai |

1. Tổ chức thực hiện điểm tiêm chủng lưu động vắc xin COVID-19 cần bố trí các vị trí như điểm tiêm chủng cố định: Bố trí dây chuyền theo hướng một chiều, đảm bảo khoảng cách giữa các đối tượng tiêm và nhân viên Y tế..

|  |  |
| --- | --- |
| □ Đúng | □ Sai |

1. Vỏ lọ vắc xin phòng bệnh COVID-19 được được trong thùng/túi đựng chất thải lây nhiễm có màu vàng.

|  |  |
| --- | --- |
| □ Đúng | □ Sai |

1. Vắc xin Moderna có bản chất là virus SARS-CoV 2 bất hoạt.

|  |  |
| --- | --- |
| □ Đúng | □ Sai |

8. Các triệu chứng rất phổ biến sau tiêm vắc xin COVID-19 AstraZeneca là sốt nhẹ, đau đầu, buồn nôn, đau cơ, đau khớp, nhạy cảm đau, đau, nóng tại vị trí tiêm, ngứa, mệt mỏi, bồn chồn, ớn lạnh.

|  |  |
| --- | --- |
| □ Đúng | □ Sai |

9. Không được lắc lọ vắc xin Comirnaty mà chỉ lật nhẹ nhàng 10 lần trước và sau khi pha hồi chỉnh

|  |  |
| --- | --- |
| □ Đúng | □ Sai |

10**.** Nhân viên y tế tham gia hoạt động tiêm chủng phải được tập huấn chuyên môn về tiêm chủng.

|  |  |
| --- | --- |
| □ Đúng | □ Sai |

1. **Câu hỏi lựa chọn:**

11. Bảng kiểm khám sàng lọc phải lưu lại tại điểm tiêm chủng. Thời gian lưu là bao lâu?

a. 10 ngày b. 7 ngày

c. 15ngày d. 30 ngày

12. Trường hợp nào sau đây không thuộc nhóm đối tượng thận trọng cần tiêm tại bệnh viện hoặc cơ sở y tế có đủ năng lực hồi sức cấp cứu ban đầu theo Quyết định số 2995/QĐ-BYT ngày 18/6/2021 của Bộ Y tế về việc Hướng dẫn tạm thời khám sàng lọc trước tiêm chủng vắc xin phòng bệnh COVID-19.?

|  |  |
| --- | --- |
| a. Người có tiền sử dị ứng với các dị nguyên khác | b. Người mất tri giác, năng lực hành vi |
| c. Người đang mắc bệnh mạn tính chưa kiểm soát được | d. Người trên 65 tuổi |

13. Chống chỉ định tiêm vắc xin COVID-19 cho đối tượng nào sau đây?

a. Người bị suy giảm miễn dịch

b. Người đã có phản ứng phản vệ độ 2 trở lên với bất kỳ dị nguyên nào

c. Người nhiễm HIV

d. Người trên 65 tuổi

14. Vắc xin Moderna có bản chất là gì

a. Véc tơ vi rút

b. Vi rút SARS CoV 2 bất hoạt

c. Lớp vỏ vi rút

d. mARN của vi rút

15. Lọ vắc xin COVID-19 sau khi đã mở được sử dụng trong bao lâu?

|  |  |
| --- | --- |
| 1. a. 2 giờ | 1. 6 giờ |
| 1. b. 4 giờ | 1. 8giờ |

16. Khi ghi nhận tai biến nặng sau tiêm vắc xin phòng COVID-19, điểm tiêm chủng phải thực hiện báo cáo nhanh trong bao lâu kể từ khi nhận được thông báo?

a. 24 giờ b. 72 giờ

c. Thực hiện định kỳ cùng báo cáo kết thúc đợt tiêm d. 48 giờ

17. Theo Quyết định số 2995/QĐ-BYT ngày 18/6/2021 của Bộ Y tế về việc Hướng dẫn tạm thời khám sàng lọc trước tiêm chủng vắc xin phòng bệnh COVID-19 thì đối với phụ nữ có thai thuộc nhóm đối tượng nào?

a. Chống chỉ định b. Trì hoãn tiêm chủng

c. Thận trọng và tiêm tại bệnh viện d. Tiêm chủng bình thường

18. Các nội dung cần thăm khám đối với tất cả các đối tượng tiêm vắc xin COVID 19

1. Đo nhiệt độ, đo huyết áp, đếm mạch
2. Nghe tim, phổi
3. Hỏi tiền sử bệnh, dị ứng, sức khỏe hiện tại, tiền sử tiêm vắc xin COVID-19
4. Tất cả các nội dung trên

19. Hướng dẫn người được tiêm chủng tiếp tục theo dõi các phản ứng sau tiêm chủng tại nhà bao nhiêu lâu:

|  |  |
| --- | --- |
| 1. Không cần theo dõi tại nhà | 1. Trong 12 giờ |
| 1. Trong 24 giờ | 1. Trong 28 ngày đặc biệt là 7 ngày đầu |

20. Vắc xin Sinopharm trước khi sử dụng cần:

a. Lắc đều b. Không lắc

c. Không lắc, lật nhẹ nhàng d. Không lắc, lật và xoay nhẹ